

Bản án số: 70/2017/HSST

Ngày: 21 - 9 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Văn Trung

Bà Ngô Thị Vân Thúy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2017/HSST, ngày 31 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Mông Cao B, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 29/10/1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu P3, K7, phường H, thành phố L, tỉnh L; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Mông Việt E (sinh năm 1957, đã chết) và bà Linh Kim L (sinh năm 1960); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 16/6/2017 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Mông Tiến T, sinh năm 1985

Trú tại: Khu P 3, K 7, phường H, thành phố L, tỉnh L, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Bà Linh Kim L, sinh năm 1960, có mặt.

Trú tại: Khu P 3, K 7, phường H, thành phố L, tỉnh L.

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996, có mặt.

Trú tại: Tổ 5, Khối 5, xã H, huyện C, tỉnh L.

NHẬN THẤY

Bị cáo Mông Cao B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Mông Cao B và bị hại Mông Tiến T là hai anh em ruột. Khoảng 19h00 ngày 01/6/2017, Mông Cao B nói với bà Linh Kim L là mẹ đẻ của B và T

là mượn xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7 - 5645 của T để đi chơi và được mẹ đồng ý.

Sau khi lấy xe, B điều khiển xe đến quán nước Ngon Ngon tại đường T, phường T, thành phố L để uống nước. Đến khoảng 23 giờ, B điều khiển xe đến quán bắn cá của Nguyễn Văn D tại Tổ 5, khối 5, xã H, huyện C để chơi điện tử trò bắn cá. Tại đây, B đã chơi hết số tiền 200.000, đồng mang theo. B hỏi vay D 1.000.000, đồng chơi tiếp và tiếp tục bị thua hết tiền. B nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12F7 - 5645 của anh T. B nói ý định này với D và được D đồng ý cầm cố với giá là 5.000.000, đồng, D trừ đi số tiền 1.000.000, đồng B vay trước đó, B chỉ được nhận 4.000.000, đồng. B đã tiếp tục chơi trò bắn cá hết 4.000.000, đồng. Hiện nay chiếc xe đã được trả lại cho anh Mông Tiến T.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 85/ĐGTSTT, ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Giá trị của chiếc xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7- 5645 là 4.200.000, đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS, ngày 29/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Mông Cao B về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 140 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận do bản thân nghiện ma túy, không có việc làm, ham mê trò chơi điện tử nên ngày 01/6/2017, bị cáo đã hỏi mẹ để bị cáo mượn chiếc xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7- 5645 của em trai bị cáo là Mông Tiến T và được mẹ đồng ý. Sau khi chơi điện tử hết tiền bị cáo mới nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe để lấy tiền chơi điện tử tiếp. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị hại anh Mông Tiến T có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh T khai: Khi bị cáo B hỏi mượn xe anh không có nhà, sau khi về nhà không thấy xe anh có hỏi bị cáo nhưng bị cáo nói cho bạn mượn anh cũng không hỏi thêm. Sau khi bị cáo B mượn chiếc xe thứ hai của anh mang đi cầm cố anh mới phát hiện là chiếc xe YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7- 5645 cũng đã bị Mông Cao B mang đi cầm cố. Anh đề nghị Tòa xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Chiếc xe anh đã nhận lại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D khai: Bị cáo đã cầm cố chiếc xe YAMAHA, JUPITER, biển kiểm soát: 12 F7- 5645 cho anh lấy 5.000.000,đồng (trừ đi 1.000.000,đ bị cáo đã vay anh trước đó, thực tế bị cáo nhận với anh 4.000.000,đ). Số tiền 4.000.000,đ hiện nay anh đã nhận lại nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Linh Kim L khai: Ngày 01/6/2017, B hỏi mượn xe đi uống nước và được bà đồng ý. Nhưng sau đó không thấy B mang xe về nhà nên bà hỏi B, B mới nói là đã mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. Bà đề nghị Tòa xử lý B theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mông Cao B phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mông Cao B từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mông Tiến T không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết. Đối với số tiền 4.000.000, đồng bị cáo đã nhận của anh Nguyễn Văn D, anh D đã nhận lại, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Xác nhận bị hại anh Mông Tiến T đã nhận lại chiếc xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7- 5645.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 85/ĐGTSTT, ngày 14/6/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Mông Cao B đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô của anh Mông Tiến T sau đó nảy sinh ý định mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài dẫn đến không có khả năng lấy lại tài sản. Theo Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, giá trị chiếc xe bị cáo mang đi cầm cố là 4.200.000, đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức hành vi đó là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu tiền phục vụ mục đích cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo cần được xử phạt nghiêm minh theo quy định của pháp luật để làm bài học cho những người khác và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Mông Việt E được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị Tòa án nhân dân xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng ngày 15/9/2017, bị cáo lại bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt 15 tháng tù giam nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Xét thấy bị cáo đã nhiều lần phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 140 của Bộ luật hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm và bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc một trong hai hình phạt này”*. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mông Tiến T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 4.000.000, đồng bị cáo đã nhận của anh Nguyễn Văn D, anh D đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12F7- 5645, anh Mông Tiến T đã nhận lại nên Tòa chỉ xác nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nhận định của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mông Cao B phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 140; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mông Cao B 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm b, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận Công huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho anh Mông Tiến T (Trú tại: Khu P 3, K 7, phường H, thành phố L, tỉnh L) 01 (một) chiếc xe mô tô YAMAHA, JUPITER màu xanh, biển kiểm soát: 12 F7- 5645.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mông Cao B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vắng mặt bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường H, TP. L, tỉnh L;
- Bị cáo;
- Bị hại (theo đ/c);
- Người có QL&NL liên quan (theo đ/c);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hạnh